

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NHA TRANG
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 42/2018/HS-ST
Ngày: 06/02/2018.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa:* Bà **NGUYỄN THỊ BÍCH THỦY**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **NGUYỄN THỊ MỘNG LÀNH**
Bà **NGUYỄN THỊ LÝ**
- * *Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà **TRẦN THÚY OANH** - *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.*
- * *Đại diện VKSND thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*
Bà **BUI THỊ MỸ PHƯƠNG** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN THANH T - sinh năm 1994

Nơi ĐKNKTT: T 1, X 1, V, Nha Trang, Khánh Hòa.

Chỗ ở: T 1, X 1, V, Nha Trang, Khánh Hòa.

Văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: không.

Cha: Nguyễn H (1931) . Mẹ: Nguyễn thị T (1951).

Tiền án: Không .

Tiền sự: Ngày 16/6/2016 công an Thành phố Nha Trang ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Đã nộp phạt ngày 29/11/2017.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1/ Ông Trần Hoàng Đ – Sinh năm: 1989

Địa chỉ: T 6, X, V, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

2/ Ông Lê Đức T – Sinh năm: 1982

Địa chỉ: T 13, N, V, Nha Trang, Khánh Hòa. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Lê Hùng S – Sinh năm: 1984

Địa chỉ: T3, X, V, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

2/ Ông Nguyễn Trung T – Sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Thôn X, V, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

3/ Ông Nguyễn Đình C – Sinh năm: 1981
Địa chỉ: T9, L, N, Nha Trang, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có tiền tiêu xài cá nhân và sử dụng ma túy. Khoảng 16h ngày 20/10/2017 Nguyễn Thanh T đi bộ lòng vòng khu vực X, V, Nha Trang tìm nhà ai có sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đến nhà anh Trần Hoàng Đ, T quan sát thấy nhà khóa cửa, bên hông nhà có lỗ thông gió có thể leo lên để chui vào. T liền trèo qua ô thông gió đột nhập vào nhà anh Đ lấy 5.000.000đ và 01 điện thoại di động hiệu LG màu đen. Sau đó, T giấu tiền và điện thoại trong người leo ra bằng lối cũ rồi tẩu thoát. Đi khoảng được 100m, T bị công an xã phát hiện đưa về trụ sở làm việc và thu giữ trong người T 5.000.000đ và 01 điện thoại di động LG màu đen. Trong quá trình làm việc tại cơ quan công an, T đã lợi dụng sơ hở mở còng bỏ trốn. Đến ngày 22/10/2017 T ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 362/HĐĐG ngày 26/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBNDTP.Nha Trang xác định: 01 điện thoại LG LFINO (D295) có giá trị 628.000đ.

Qua điều tra, xác minh ngoài vụ trộm cắp trên Nguyễn Thanh T còn thực hiện một vụ trộm cắp khác, cụ thể:

Vào lúc 09h ngày 05/10/2017, T điều khiển xe mô tô hiệu Cup màu trắng, BKS 79F1 – 8696, mang theo 01 kèm còng lực đi lòng vòng tìm nhà nào có sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi ngang qua nhà anh Lê Đức T tại khu vực tổ 13 N, V, Nha Trang quan sát thấy nhà khóa cửa, không có ai, T dùng kèm còng lực cắt rào B40 bên hông nhà chui vào. Phát hiện phía sau nhà có một ô cửa sổ không đóng, T phá khung sắt lao vào nhà lấy trộm 01 Ipad 3 (3G) màu bạc; 01 laptop Lenovo màu xám, 01 điện thoại Nokia màu đen. Sau khi lấy trộm, sáng ngày 06/10/2017 T bán chiếc Ipad 3 (3G) cho anh Nguyễn Trung T với giá 1.400.000đ; bán laptop Lenovo màu xám cho Nguyễn Đình C với giá 1.700.000đ; bán điện thoại Nokia màu đen cho Lê Hùng S với giá 100.000đ. Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an Thành phố Nha Trang. S và T thừa nhận việc mua bán trên nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có. Riêng C không thừa nhận việc mua bán với T.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 368/HĐĐG ngày 27/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự - UBNDTP.Nha Trang kết luận: 01 Ipad 3 (3G) màu bạc trị giá 1.558.800đ; 01 laptop Lenovo màu xám trị giá 1.546.200đ, 01 điện thoại Nokia C200 màu đen trị giá 70.000đ.

Như vậy, tổng giá trị 2 vụ do bị cáo Nguyễn Thanh T trộm cắp là 8.803.000đ.

Tại bản Cáo trạng số 43/KSĐT-XXSTHS ngày 09 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND Thành phố Nha Trang đề nghị xử phạt bị cáo Tuấn từ 12 đến 18 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại Trần Hoàng Đ và những người có quyền và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đình C; Lê Hùng S; Nguyễn Trung T đều vắng mặt không có lý do. Sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Tòa tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T thực hiện đã đủ các yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân một cách bất hợp pháp. Cụ thể bị cáo đã hai lần (ngày 05/10/2017 và ngày 20/10/2017) lợi dụng sự sơ hở của các bị hại lén lút vào nhà chiếm đoạt các tài sản với tổng giá trị là 8.803.000đ. Bản thân bị cáo có một tiền sự: Ngày 16/6/2016 công an Thành phố Nha Trang ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (đã nộp phạt ngày 29/11/2017). Hành vi đó cần phải xử lý nghiêm mới có đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa tiền án; một phần tài sản đã được thu hồi trả cho người bị hại nên cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

Đối với Lê Hùng S, Nguyễn Trung T là người mua tài sản nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với Nguyễn Đình C không thừa nhận việc mua bán tài sản của T nên chưa có đủ căn cứ để xử lý. Khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 xe máy hiệu Cub mang biển kiểm soát 79F1 – 8696 và 01 kèm cồng lực có tay cầm màu vàng.

Xét thấy: Đối với 01 xe máy hiệu Cub mang biển kiểm soát 79F1 – 8696 hiện do bị cáo Tuấn quản lý và sử dụng. Tuy nhiên bị cáo xác định bị cáo mua của một người không rõ lai lịch và cũng không có giấy tờ xe. Xét thấy cơ quan điều tra chưa xác định

rõ chủ sở hữu hợp pháp nên cần giao lại cho cơ quan cảnh sát điều tra để thực hiện thủ tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 kèm cộng lực: là công cụ bị cáo dùng để làm phương tiện phạm tội. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, bị hại Trần Hoàng Đ vắng mặt nên tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Đối với bị hại Lê Đức T: Xác định đã nhận lại 01 điện thoại Nokia C200. Ông tiếp tục yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị 01 Ipad và 01 Laptop.

Xét thấy: Theo biên bản định giá tài sản thì 01 Ipad 3 (3G) màu bạc trị giá 1.558.800đ; 01 laptop Lenovo màu xám trị giá 1.546.200đ. Như vậy, tổng giá trị tài sản buộc bị cáo T phải bồi thường cho ông Lê Đức T là 3.105.000đ (Ba triệu một trăm lẻ năm nghìn đồng).

Đối với những người có quyền và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Đình C; Lê Hùng S; Nguyễn Trung T đều vắng mặt nên tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Các hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh T.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bắt giam thi hành án .

Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng khoản 2 Điều 42 Bộ luật Hình sự . Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải bồi thường cho ông Lê Đức T số tiền là 3.105.000đ (Ba triệu một trăm lẻ năm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Tòa tách ra để giải quyết thành vụ án dân sự khác khi có đơn yêu cầu.

Về vật chứng: Giao lại cho cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang 01 (Một) xe máy Cub mang biển kiểm soát 79F1 – 8696 để thực hiện thủ tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên phương tiện thông tin đại chúng và xử lý theo quy định của pháp luật.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 kèm công lực có tay cầm màu vàng (theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10/01/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang với Cơ quan Chỉ cục thi hành án dân sự Thành phố Nha Trang).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ .

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại Lê Đức T có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Trần Hoàng Đ, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Tòa án nhân dân Tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Tp.Nha Trang;
- Công an Tp.Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp.Nha Trang;
- Sở tư pháp Khánh Hòa;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã Ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy